

Số: 271 /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày 03 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh tháng 11 và triển khai công tác tháng 12 năm 2014

A. Dự báo tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2014:

Trong tháng, UBND tỉnh đã giao các ngành chức năng đánh giá, dự báo tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2014. Theo báo cáo của các ngành chức năng, các chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 2014 dự kiến đạt được kết quả như sau:

(1) Theo giá so sánh 2010: Tổng sản phẩm xã hội ước khoảng 37.700 tỷ đồng, tăng 9,2% so với thực hiện năm 2013, đạt 99,4% KH. Trong đó:

- Giá trị ngành nông, lâm, thủy sản 16.420 tỷ đồng, tăng 5%, đạt 100,7% KH.
- Giá trị ngành công nghiệp - xây dựng 6.440 tỷ đồng, tăng 9,9%, đạt 97% KH.
- Giá trị ngành dịch vụ 14.840 tỷ đồng, tăng 13,9%, đạt 99,1% KH.

* Cơ cấu kinh tế (theo giá hiện hành): Nông, lâm, thủy sản 45% (KH đạt 44-45%); công nghiệp - xây dựng 16,7% (KH đạt 16-17%); dịch vụ 38,3% (KH đạt 39-40%).

(2) Thu nhập bình quân đầu người theo giá hiện hành 31,4 triệu đồng, đạt 98,4% KH.

(3) Huy động vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 13.500 tỷ đồng, tăng 6,8% so với thực hiện năm 2013, bằng khoảng 23,3% tổng sản phẩm xã hội, đạt 90% KH.

(4) Tổng mức lưu chuyển hàng hóa trên địa bàn 49.425 tỷ đồng, tăng 29,8% so với thực hiện năm 2013, đạt 100%KH.

(5) Tổng kim ngạch xuất khẩu khoảng 730 triệu USD, tăng 20% so với thực hiện 2013, đạt 97,3% KH (KH 2014 : 750 triệu USD); Tổng kim ngạch nhập khẩu khoảng 15 triệu USD, bằng so với thực hiện 2013, bằng 75% KH (KH 2014 : 20 triệu USD)

(6) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt khoảng 3.300 tỷ đồng, đạt 96,8% dự toán TW giao và đạt 82,5% dự toán HĐND tỉnh giao; bằng 92,2% so với năm 2013 (KH 2014 : 4.000 tỷ đồng)

(7) Phát triển hạ tầng: Thủy lợi bảo đảm tưới chủ động cho 76% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới, đạt 100% KH; cải tạo, nâng cấp nhựa hoặc bê tông hóa 95% các tuyến đường tỉnh, tăng 13,1% so với KH (KH 2014 đạt 84%); 73% hệ thống đường huyện (đạt 100% KH); 38% đường xã và liên xã (đạt 100% KH); có 95% số

thôn, buôn có điện (KH 2014 : 97%), trong đó có 96,8% số hộ được dùng điện (KH 2014 : 97,75%).

2. Các chỉ tiêu xã hội:

(8) Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia đạt 29% (tăng 01% so với năm 2013) đạt 100% KH; Có 91,5% (KH là 95%) thôn, buôn có trường hoặc lớp mẫu giáo (tính cả thôn, buôn học ghép lớp), trong đó có 65% thôn, buôn có trường hoặc lớp mẫu giáo (không tính thôn, buôn học ghép lớp).

(9) Mức giảm tỷ lệ sinh khoảng 0,5‰ (KH là 0,5‰). Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,18‰ (KH là 1,1‰). Quy mô dân số 1.847 ngàn người, đạt 100% KH.

(10) Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế đạt 70,1% (tăng 5,43% so với năm 2013) tăng 19,6% so với KH¹; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng 22,8% (giảm 0,6% so với năm 2013), giảm 0,2% so với KH; Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 22,34 giường/1 vạn dân, thấp hơn 0,26% so với KH.

(11) Giải quyết việc làm cho 26.500 lao động (tăng trên 500 lao động so với năm 2013), đạt 100% KH; Tỷ lệ lao động qua đào tạo so với tổng số lao động 46% trở lên, vượt 1% so với KH (KH là 45%), trong đó qua đào tạo nghề 37% trở lên (tăng 2% so với năm 2013), đạt 100% KH; Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 2,95% (bằng so với năm 2013), đạt 100% KH.

(12) Tỷ lệ hộ nghèo còn khoảng 12,75%, giảm 2,1% so với năm 2013 (các huyện nghèo, khó khăn giảm 3%), (KH giảm 2-3%).

(13) Có 94,9% buôn có nhà sinh hoạt cộng đồng (tăng 0,82% so với năm 2013) (KH 2014: 96%)

3. Các chỉ tiêu môi trường:

(14) Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch 68,3%, tăng 3,14% so với thực hiện năm 2013, thấp hơn 1,7% so với KH (KH 2014: 70%).

(15) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 84%, tăng 3% so với thực hiện năm 2013, cao hơn 1% so với KH (KH 2014: 83%).

(16) Tỷ lệ che phủ rừng (tính cả cây cao su) còn 38,65% (Số liệu sơ bộ sau thống kê, chưa hiệu chỉnh; KH 2014: 49,5%)

(17) Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom: 75,94%, tăng 1,67% so với ước thực hiện năm 2013, thấp hơn 2,06% so với KH (KH là 78%); Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng (theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg) được xử lý đạt 100%; 100% khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường.

4. Chỉ tiêu an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội

(18) Nền quốc phòng toàn dân được xây dựng gắn với thể trận an ninh nhân dân vững mạnh. Đã tổ chức diễn tập theo cơ chế Nghị quyết số 28-NQ/TW của

¹ KH 2014 được xây dựng là đạt 50,5% - tuy nhiên, sau khi giao KH chỉ tiêu này được xác định là đã đạt 64,67%, nhưng không có quyết định điều chỉnh KH.

Bộ Chính trị ở 6/6 huyện. Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao và đảm bảo chất lượng. Giáo dục kiến thức quốc phòng cho các đối tượng theo quy định đạt 100%. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giảm tai nạn giao thông trên cả 3 mặt (giảm 14,6% số vụ, giảm 19,4% số người chết và giảm 7,9% số người bị thương). Tỷ lệ điều tra làm rõ số vụ án hình sự đạt trên 85%, trong đó Tỷ lệ điều tra khám phá án hình sự rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90%.

Như vậy, trong 18 chỉ tiêu chủ yếu có 09 chỉ tiêu đạt kế hoạch; và 09 chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra gồm: chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng nền kinh tế. GDP bình quân đầu người, huy động vốn đầu tư toàn xã hội, kim ngạch xuất – nhập khẩu, tổng thu cân đối NSNN, tỷ lệ buôn đồng bào dân tộc thiểu số có nhà sinh hoạt cộng đồng, tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch, tỷ lệ che phủ rừng (tính cả cây cao su), tỉ lệ thu gom chất thải rắn tại đô thị được xử lý.

B. Kết quả trên từng lĩnh vực cụ thể trong tháng 11/2014 như sau:

I- Lĩnh vực kinh tế:

1. Sản xuất nông – lâm nghiệp:

a. Trồng trọt:

Hiện nay đã có 06/15 huyện, thị xã, thành phố thu hoạch các loại cây trồng vụ Thu đông được 5.497ha/63.486ha, đạt gần 8,6% diện tích thực hiện²; 8/15 huyện, thành phố tổ chức hội nghị tổng kết sản xuất vụ Đông xuân 2013-2014, sơ kết vụ Mùa 2014, triển khai kế hoạch vụ Đông xuân 2014-2015.

Tính đến thời điểm hiện nay đã có 11 huyện, thị xã, thành phố³ tiến hành tái canh cây cà phê và trồng mới cây lâu năm, trong đó: Diện tích tái canh cây cà phê 2.293,33ha/3.758ha, đạt 61% KH năm 2014⁴ và diện tích trồng mới cây lâu năm là 1.314,48ha⁵.

b. Công tác chăn nuôi thú y:

Trong tháng, xảy ra hiện tượng 05 con bò của 04 hộ thuộc thôn Hiệp Đoàn, xã Quảng Hiệp, huyện Cư M'gar chết đột ngột.

Về tiến độ tiêm phòng đợt 2, đến thời điểm hiện tại đã có 15/15 huyện, thị xã, thành phố tiến hành tiêm vắc xin kép lợn, được 78.480/70.800 liều vắc xin, đạt 110,9%KH và tiêm vắc xin lở mồm long móng được 150.663/166.360 liều vắc xin, đạt 90,6%KH.

Ngành chức năng đã tập trung chỉ đạo UBND các huyện tăng cường công tác kiểm tra thuốc thú y giả, thuốc kém chất lượng lưu hành trên thị trường; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; tổ chức

² Trong đó: ngô 1.783ha; khoai lang 63ha; đậu nành 328ha; đậu lạc 2.118ha; đậu các loại 1.010ha, rau các loại 132ha; cây thức ăn gia súc và cây có bột, mè 46ha; đậu xanh 17ha

³ Buôn Ma Thuột, Buôn Hồ, Krông Ana, Krông Pắc, Krông Buk, Krông Năng, Cư M'gar, Cư Kuin, Ea Kar, Ea Súp, Ea H'leo.

⁴ Trong đó: diện tích tái canh hộ gia đình 2.123,12ha; diện tích tái canh của công ty cà phê 170,21ha.

⁵ Trong đó: cao su 140ha; ca cao 6ha; cây ăn quả 53ha; hồ tiêu 1.115,48ha.

thực hiện công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng cho gia súc, gia cầm theo định kỳ; tăng cường kiểm tra công tác giết mổ gia súc, gia cầm và kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh⁶.

c. Lâm nghiệp:

Tính đến nay, các đơn vị đã triển khai trồng rừng được 3.751ha gồm 3.681ha rừng sản xuất và 70ha rừng phòng hộ, đặc dụng; trồng cây phân tán được 533.448 cây/670.220 cây; trồng bù rừng được 179ha/461ha.

Tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp đã giao cho các hộ gia đình, nhóm hộ, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh là: 36.055,4 ha, trong đó diện tích có rừng 26.983,8 ha, diện tích không có rừng 8.328,1 ha cho 5.026 hộ, bao gồm 2.184 hộ thuộc đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ và 2.482 hộ là thành phần dân tộc khác; diện tích rừng đã giao bị phá, lấn chiếm là 10.610,2ha, trong đó diện tích rừng bị phá, lấn chiếm đã giao theo Quyết định số 304/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là 2.086,4ha và diện tích rừng bị phá, lấn chiếm đã giao theo Quyết định 178/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là 8.523,8ha.

Trong tháng, tổng số vụ vi phạm tài nguyên rừng là 202 vụ, tịch thu 256,4 m³ gỗ các loại, 118 phương tiện vi phạm và một số tài sản khác.

d. Công tác thủy lợi:

UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chức năng xây dựng và hoàn thiện Đề án an toàn Hồ chứa trên địa bàn tỉnh, trình Kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa VIII thông qua.

e. Về chính sách nông nghiệp nông thôn: Hướng dẫn, theo dõi công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2014. Hiện tại đã có 17/17 đơn vị dạy nghề đã đi vào giảng dạy cho 31/31 lớp - 02 đợt, có 21/31 lớp tổng kết, 13/31 lớp bế giảng và cấp chứng chỉ cho 377/988 học viên; đã giải ngân là 905,490/2.236,423 triệu đồng, đạt 40,5%.

2. Lĩnh vực quản lý tài nguyên, môi trường:

Trong tháng, đã cấp 09 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 08 tổ chức, trong đó, cấp lần đầu 06 Giấy chứng nhận cho 05 tổ chức với diện tích 5,34 ha, cấp đổi 03 Giấy chứng nhận cho 03 tổ chức; và cấp 1.671 Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân với diện tích 26,85 ha. Lũy kế, đến nay đã cấp 713.319 giấy chứng nhận lần đầu với diện tích 957.382 ha/1.042.793ha, đạt tỷ lệ 91,81% diện tích cần cấp. Trong đó, cấp cho tổ chức 6522,78ha/609.475 ha, đạt tỷ lệ 98,53%; cấp cho hộ gia đình cá nhân là 356.864,56ha/ 433.264 ha, đạt tỷ lệ 82,36%.

Xem xét, phê duyệt bổ sung danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế xã hội phải thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc Kế hoạch sử dụng đất năm 2014 của các huyện: Cư M'gar, Buôn Ma Thuột, Cư Kuin, Buôn Hồ, Krông Pắc.

⁶ Trong tháng kiểm dịch xuất tỉnh được 39.381 con, thịt trâu bò 870 kg, chân trâu bò 1 kg, mỡ bò 0,2 tấn, trứng gia cầm 477.000 quả, mật ong 624,46 tấn, sáp ong 44,52 tấn, da trâu bò 1.160 tấn, lông vũ 4 tấn; kiểm dịch nhập tỉnh được 323.290 con, thịt gà 16.638 kg, trứng gia cầm 795.800 quả, đàn ong 1.620 đàn; kiểm soát giết mổ được 19.432 con.

Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 104/2013/NQ-HĐND ngày 20/12/2013 của HĐND tỉnh về khung giá các loại đất trên địa bàn các huyện, thị xã và thành phố của tỉnh năm 2014; xây dựng Đề án trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa VIII, lần thứ 9 ban hành Nghị quyết về mức giá các loại đất trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2019.

3. Lĩnh vực Công Thương:

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 11 tăng 5% so với tháng trước và tăng 26,1% so cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng năm 2014, chỉ số sản xuất công nghiệp tỉnh Đắk Lắk tăng 8% so cùng kỳ năm trước. Nhìn chung, chỉ số sản xuất ngành công nghiệp toàn ngành so với cùng kỳ năm trước tăng 8% là do một số yếu tố sau: ngành công nghiệp khai thác đá vật liệu xây dựng thời tiết thuận lợi cho việc khai thác, bên cạnh đó, do nhu cầu xây dựng của một số công trình lớn đang trong thời gian hoàn thiện đưa vào sử dụng, nên lượng đá, cát tiêu thụ lớn nên các cơ sở sản xuất đã tranh thủ thời gian để sản xuất tăng ca đáp ứng nhu cầu sử dụng của các công trình trong và ngoài tỉnh. Ngành công nghiệp chế biến tinh bột sản xuất ổn định; một số sản phẩm phục vụ cho nhu cầu sản xuất nông nghiệp như: ống nước nhựa, bơm nước, phân vi sinh..v.v, cũng đi vào sản xuất và mức tăng ổn định;

Tuy nhiên, sản xuất công nghiệp tháng 11 và 11 tháng năm 2014 vẫn đang gặp một số khó khăn nhất định. Tình hình tiêu thụ sản phẩm gặp khó khăn (chỉ số tiêu thụ sản phẩm giảm -1,7%) và hàng tồn kho cao (+34,4%) đã ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của các cơ sở công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn.

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) tháng 11 năm 2014 ước đạt 1.214 tỷ đồng, tăng 5,2% so với tháng trước, lũy kế 11 tháng ước thực hiện 11.015 tỷ đồng, tăng 11,3% so với cùng kỳ năm 2013, đạt 85% KH⁷.

Tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ trên thị trường ước tháng 11/2014 thực hiện 3.708 tỷ đồng, tăng 4,7% so với tháng trước, tăng 0,8% so với cùng kỳ năm 2013; lũy kế 11 tháng ước đạt 38.868 tỷ đồng; đạt 78,6%KH.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11/2014 so với tháng 10/2014 tăng 0,12 %, so với tháng 12 năm trước tăng 3,7%⁸.

⁷ Trong đó:

- Ngành khai khoáng ước đạt 23,496 tỷ đồng tăng 12,06% so với tháng 10/2014, tăng 29,79% so với cùng kỳ năm 2013, lũy kế 11 tháng ước thực hiện 179,5 tỷ đồng.

- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ước đạt 881,7 tỷ đồng tăng 4,84% so với tháng 10/2014, tăng 45,65% so với cùng kỳ năm trước, lũy kế 11 tháng ước thực hiện 8.217,6 tỷ đồng.

- Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt ước đạt 299 tỷ đồng, tăng 5,71% so với tháng 10/2014, tăng 42,52% so với cùng kỳ năm 2013, lũy kế 11 tháng ước thực hiện 2.502,5 tỷ đồng.

- Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải ước đạt 10,2 tỷ đồng tăng 2,82% so với tháng 10/2014, tăng 9,90% so với cùng kỳ năm 2013, lũy kế 11 tháng ước thực hiện 115 tỷ đồng.

⁸ So với tháng trước nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,61% (lương thực tăng 1,56%, thực phẩm tăng 0,42%, đồ uống ngoài gia đình tăng 0,03%), nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 1,24%, nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,26%, nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,45%, nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,18%,

Kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh ước thực hiện tháng 11/2014 là 50 triệu USD, lũy kế 11 tháng ước thực hiện 570 triệu USD, tăng 9,5% so với cùng kỳ, đạt 76% KH⁹.

Kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh ước thực hiện tháng 11/2014 là 0,1 triệu USD, lũy kế 11 tháng ước đạt 10,13 triệu USD, giảm 22% so với cùng kỳ, đạt 50,6%KH.

4. Xây dựng

Tình hình thực hiện vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn trong 11 tháng năm 2014 ước đạt 1.291,3 tỷ đồng, bằng 78,8%KH, tăng 4,1% so với cùng kỳ năm trước¹⁰.

Việc thực hiện vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn nhà nước đạt thấp so với kế hoạch do khả năng cân đối vốn của ngân sách tỉnh khó khăn, nhu cầu thanh toán nợ và chuyển tiếp các công trình rất lớn trong khi nguồn vốn của tỉnh lại hạn chế, nên tiến độ thực hiện chậm. Công tác đền bù và giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc dẫn đến tiến độ thi công một số công trình còn chậm tiến độ theo qui định.

5. Lĩnh vực giao thông - vận tải:

Hoạt động vận chuyển, luân chuyển hành khách và hàng hóa đã đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của người dân và vận chuyển hàng hoá trên địa bàn. Khối lượng vận chuyển và luân chuyển hành khách và hàng hoá đều tăng so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung dịch vụ vận tải đã đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của nhân dân cũng như yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Vận chuyển và luân chuyển hành khách trong 11 tháng năm 2014 ước đạt 69.313 ngàn lượt hành khách và 7.339 triệu lượt hành khách/km, so với cùng kỳ năm trước tăng 5,8% về khối lượng vận chuyển và tăng 20,65% về khối lượng luân chuyển.

Vận chuyển và luân chuyển hàng hóa 11 tháng ước đạt 16.906 ngàn tấn và 2.595 triệu tấn/km, so với cùng kỳ năm trước, tăng 5,6% về khối lượng vận chuyển và tăng 5,8% về khối lượng luân chuyển.

6. Tài chính:

Tổng thu cân đối Ngân sách Nhà nước ước thực hiện 11 tháng năm 2014 là 3.212 tỷ đồng, đạt 94,3% dự toán Trung ương giao và 80,3% dự toán HĐND tỉnh giao, so cùng kỳ năm 2013 tăng 3,5%¹¹.

nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,11%, nhóm giao thông giảm 2,87%, nhóm bưu chính viễn thông ổn định, nhóm văn hoá giải trí và du lịch tăng 0,03%, nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,12%, nhóm giáo dục tăng 0,02%.

⁹ Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu tháng 11/2014 là: cà phê nhân: 20.000 tấn; Cao su: 600 tấn; Tiêu hạt: 100 tấn; Điều: 40 tấn; sản phẩm sắn: 6.000 tấn; sản phẩm ong: 500 tấn và các mặt hàng khác...

¹⁰ Trong đó, vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 709,5 tỷ đồng, chiếm 54,94%, bằng 77,60% kế hoạch, tăng 8,56% so cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 522,9 tỷ đồng, chiếm 40,49%, đạt 78,69% kế hoạch, giảm 5,01% ; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã ước đạt 58,9 tỷ đồng, đạt 98,14% kế hoạch, tăng 60,24% so cùng kỳ.

¹¹ Trong đó:

Tổng chi ngân sách địa phương 11 tháng là 8.980 tỷ đồng, đạt 96,2% dự toán Trung ương giao và 90,6% dự toán HĐND tỉnh giao, so với cùng kỳ năm 2013 tăng 6,7%¹².

7. Hoạt động đối ngoại:

Tiếp đón và làm việc với 03 đoàn khách quốc tế đến thăm tỉnh gồm Đoàn Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ, Đoàn Tổng Lãnh sự quán Ấn Độ và Đoàn Tổng Lãnh sự quán Úc tại thành phố Hồ Chí Minh.

Giải quyết thủ tục cho phép tổ chức 11 hội nghị, hội thảo quốc tế có sự tham dự của 54 chuyên gia nước ngoài về các chủ đề liên quan đến các lĩnh vực y tế, giáo dục, nông nghiệp và môi trường.

Cho phép 02 đoàn phóng viên nước ngoài đến tác nghiệp tại tỉnh gồm 01 đoàn phóng viên của Văn phòng thường trú Hãng tin Kyodo tại Hà Nội đến tìm hiểu, viết bài về công tác bảo tồn voi và văn hóa truyền thống; 01 đoàn phóng viên của Hãng BS Asahi (Nhật Bản) đến tiền trạm, chuẩn bị thực hiện phóng sự truyền hình giới thiệu về cà phê và văn hoá ẩm thực Việt Nam.

Thành lập đoàn công tác của tỉnh đến Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo (Hà Tĩnh) để tiếp nhận 01 hộ gia đình người dân tộc H'Mông di cư tự do và vượt biên trái phép sang nước CHDCND Lào về cư trú tại tỉnh.

II- Lĩnh vực xã hội:

1. Giáo dục và Đào tạo:

Trong tháng, ngành giáo dục và đào tạo đã phát động phong trào thi đua, tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn ngành.

Tổ chức Lễ khai mạc các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi quốc gia năm học 2014 – 2015.

Kiểm tra công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1 tại các trường Tiểu học: Hà Huy Tập, huyện Krông Ana; Ngô Thời Nhậm, Trung Vương, huyện Ea Kar; Nơ Trang Long, Nguyễn Huệ, huyện M'Drắk; kiểm tra công nhận trường Mẫu giáo Hoa Mai, huyện M'Drắk đạt chuẩn Quốc gia.

- Thu thuế, phí và lệ phí: 2.381.600 triệu đồng, đạt 78,86% dự toán TW và 74,43% dự toán HĐND tỉnh giao; so với cùng kỳ năm 2013 đạt 96,34%;

- Thu biện pháp tài chính: 565.700 triệu đồng, đạt 245,96% dự toán TW và 88,12% dự toán HĐND tỉnh giao; so với cùng kỳ năm 2013 tăng 19,58%; trong đó thu tiền sử dụng đất 392.300 triệu đồng đạt 80,89% dự toán HĐND tỉnh giao;

- Thu thuế XNK: 264.700 triệu đồng đạt 167,53% dự toán TW và địa phương giao, so với cùng kỳ năm 2013 tăng 66,57%.

¹² Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 1543.400 triệu đồng đạt 133,27% so với dự toán TW giao, đạt 100,67% dự toán HĐND tỉnh giao và so với cùng kỳ năm 2013 tăng 14,36%;

- Chi thường xuyên: 7.303.800 triệu đồng, đạt 91,28% dự toán TW giao và đạt 89,05% dự toán HĐND tỉnh giao và so với cùng kỳ năm 2013 tăng 6,24%;

- Chi thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia: 132.800 triệu đồng; đạt 73,83% dự toán TW và dự toán HĐND tỉnh giao và so với cùng kỳ năm 2013 đạt 68,62%.

Kiểm tra hoạt động chuyên môn tại các trường: THPT Trần Hưng Đạo, Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Krông Bông, Trung cấp Bách Nghệ Thanh Hóa - Phân hiệu Đắk Lắk tại thành phố Buôn Ma Thuột, THPT Tôn Đức Thắng, huyện Krông Năng.

2. Y tế:

Bệnh tay chân miệng, trong tháng phát hiện 164 trường hợp mắc bệnh, lũy kế từ đầu năm đến nay có 1.366 ca nhiễm bệnh. Số mắc trong tháng giảm 25,1% so với cùng kỳ năm 2013, tập trung chủ yếu tại thành phố Buôn Ma Thuột, huyện Cư M'gar. Các ca bệnh chủ yếu tản phát tại các xã, phường.

Phát hiện 55 trường hợp sốt phát ban, lũy kế từ đầu năm đến nay có 312 trường hợp mắc bệnh; các trường hợp sốt phát ban tiếp tục ghi nhận tại xã Cư Bao, thị xã Buôn Hồ, cơ quan y tế đang triển khai các biện pháp xử lý. Phát hiện 04 trường hợp mắc sởi, lũy kế có 87 ca nhiễm bệnh và có 51 xã, phường của 12/15 huyện, thị xã, thành phố có ca bệnh sởi xác định.

Về dự án Tiêm chủng mở rộng, ngành y tế đang triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Sởi - Rubella cho trẻ từ 1 - 14 tuổi. Đợt I đã có 15/15 huyện, thị xã, thành phố, 186 xã triển khai với số trẻ em tham gia tiêm vắc xin là 156.048, đạt tỷ lệ 91,4% trên tổng số đối tượng được triển khai, trong đó, có 02 trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng. Đợt II có 7/15 huyện và 21 xã triển khai với số trẻ tham gia tiêm vắc xin là 22.650, chiếm tỷ lệ 13,2% trên tổng số đối tượng được triển khai, không có trường hợp nào phản ứng nặng sau tiêm chủng.

Tổ chức thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể trường học và căng tin bệnh viện kinh doanh ăn uống trên địa bàn tỉnh. Tính đến ngày 06/11/2014 đã kiểm tra 14 cơ sở, trong đó, có 11 cơ sở đạt yêu cầu, chiếm tỷ lệ 78,6%.

3. Văn hóa, Thể thao – Du lịch:

Nhiều hoạt động bảo tồn văn hóa được triển khai thực hiện có hiệu quả như tổ chức dựng phim về các dân tộc nhập cư vào tỉnh Đắk Lắk phục vụ cho công tác trưng bày thường xuyên tại Bảo tàng; hoàn thiện hồ sơ khoa học Sử thi Êđê phục vụ công tác xây dựng hồ sơ khoa học di sản văn hóa Sử thi Tây Nguyên để trình cấp có thẩm quyền công nhận di sản cấp quốc gia; hoàn chỉnh hồ sơ khoa học di tích danh thắng thác Bay, xã Ea Sô, huyện Ea Kar. Bên cạnh đó, ngành văn hóa triển khai một số công tác tổ chức Lễ kỷ niệm 110 năm hình thành và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột; đồng thời, lập kế hoạch tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam và 25 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân 22/12.

Trong tháng, ngành thể dục thể thao đã tổ chức giải Đua xe đạp về nguồn tỉnh Đắk Lắk năm 2014 và phối hợp tổ chức Hội thao Ngành giáo dục và Đào tạo lần thứ 32 năm 2014, đồng thời, triển khai một số công việc chuẩn bị cho công tác tham dự Đại hội thể dục thể thao toàn quốc lần thứ VII tại tỉnh Nam Định.

Tổng doanh thu du lịch trong tháng ước đạt 30 tỷ đồng, tăng 1,4% so với cùng kỳ năm 2013 với số lượt khách du lịch ước đón là 40.000 lượt¹³. Công suất sử dụng buồng ước đạt 61% giữ nguyên so với cùng kỳ.

4. Thông tin - Truyền thông và Phát thanh - Truyền hình:

Phối hợp với các cơ quan đoàn thể tiến hành tổ chức thành công Hội thi tuyên truyền lưu động về an toàn giao thông năm 2014 khu vực Tây Nguyên và các tỉnh lân cận; và tổ chức thành công Hội thi ứng dụng công nghệ thông tin trong cán bộ công chức trẻ năm 2014.

Yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành liên quan tâm chỉ đạo và phối hợp kiểm tra việc thực hiện cuộc thi viết thư UPU lần thứ 44 của Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

Yêu cầu các cơ quan báo chí địa phương, Đài Truyền thanh – Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc tổ chức các hoạt động chào mừng Kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam, 24 năm Ngày Quốc phòng toàn dân.

5. Lao động, Thương binh và xã hội:

Hoàn thành công tác kiểm tra việc thực hiện pháp luật về dạy nghề tại 44 cơ sở dạy nghề trên địa bàn toàn tỉnh.

Tuyên truyền pháp luật về dạy nghề cho cán bộ xã, phường, thị trấn, Phòng Lao động - Thương binh, Xã hội và Trung tâm dạy nghề tại huyện M'Đrăk và thành phố Buôn Ma Thuột; hoàn thành kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật về dạy nghề tại 15/15 huyện, thị xã, thành phố.

Tổ chức tập huấn cán bộ chính sách các xã, phường, thị trấn và các huyện, thị xã, thành phố Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC, ngày 03/6/2014 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính và Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

6. Khoa học và Công nghệ:

Tổ chức đoàn Thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng xăng dầu, cân khối lượng và máy đo độ ẩm hạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Trong thời gian 09 ngày, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại 38 cơ sở gồm 33 cơ sở kinh doanh xăng, dầu và 05 cơ sở kinh doanh nông sản với tổng số 155 phương tiện đo được thanh tra gồm 133 cột đo xăng dầu và 18 cân khối lượng các loại và 04 máy đo độ ẩm hạt. Qua kiểm tra, tất cả các phương tiện đo đều được kiểm định và giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực; các cơ sở được kiểm tra không có cơ sở vi phạm các quy định trong việc sử dụng cột đo xăng dầu, cân khối lượng và máy đo độ ẩm hạt dùng trong kinh doanh.

7. Tình hình thực hiện chính sách dân tộc:

¹³ Trong đó, khách quốc tế ước đạt 4.000 lượt, tăng 1,6% so với cùng kỳ, khách trong nước ước đạt 36.000 lượt, giảm 0,96% so với cùng kỳ

7.1. Chương trình 135:

- Dự án hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng: Đã đầu tư xây dựng 202 công trình¹⁴ với kinh phí đã giải ngân là 40.599 triệu đồng, đạt 79,9% KH.

- Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất: Hiện các đơn vị đang triển khai thực hiện được 4.411 triệu đồng (trong đó, dân đóng góp 901 triệu đồng), đạt 31%KH. Tổng số hộ nghèo và cận nghèo được thụ hưởng là 1.416 hộ. Đã hỗ trợ 211 con bò, 60.703 kg giống cây lương thực, xây dựng 04 mô hình trồng lúa, mở 03 lớp tập huấn khuyến nông và tổ chức 03 đợt tham quan học tập kinh nghiệm mô hình phát triển sản xuất.

- Duy tu bảo dưỡng: Thực hiện duy tu bảo dưỡng 14 công trình¹⁵, giá trị khối lượng hoàn thành là 2.750 triệu đồng, đạt 100% KH, kinh phí đã giải ngân 2.750 triệu đồng, đạt 100% KH.

7.2. Chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt theo Quyết định số 755/QĐ-TTg: UBND tỉnh đã có Quyết định phân khai thực hiện và cơ quan chức năng đang triển khai thực hiện.

7.3. Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn theo Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg: Kế hoạch vốn đầu tư năm 2014 là 20.799 triệu đồng, UBND tỉnh đã phân bổ vốn cho các huyện thực hiện là 19.743 triệu đồng. Đã triển khai hỗ trợ cho 164.315 khẩu, kinh phí 15.406 triệu đồng, bằng 74% KH. Trong đó: hỗ trợ bằng hiện vật 12.899 triệu đồng¹⁶, hỗ trợ bằng tiền mặt 2.507 triệu đồng. Kinh phí thực hiện năm 2014 còn thừa nhiều do khi lập kế hoạch các đơn vị lấy số liệu hộ nghèo năm 2013 để làm căn cứ báo cáo nhu cầu kinh phí, vì vậy khi thực hiện Chính sách, qua rà soát có một số hộ đã thoát nghèo.

7.4. Chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào DTTS theo Quyết định số 33/2007/QĐ-TTg: Kế hoạch vốn đầu tư năm 2014 là 10.515 triệu đồng. Trong đó: vốn đầu tư năm 2014 là 6.000 triệu đồng, UBND tỉnh đã có quyết định phân bổ cho Dự án ĐCĐC tập trung buôn Lách Ló, xã Nam Ka, huyện Lắk để tiếp tục triển khai thi công các công trình cơ sở hạ tầng tại Dự án; UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt vốn chuyển nhiệm vụ chi năm 2013 là 3.615 triệu đồng và đang thu hồi của Dự án ĐCĐC cho đồng bào DTTS tại xã Đắc Nuê, huyện Lắk là 900 triệu đồng.

7.5. Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định 18/2011/QĐ-TTg: Năm 2014, tỉnh Đắk Lắk có 1.020 người có uy tín trong đồng bào Dân tộc thiểu số. Đến nay, Trung ương vẫn chưa phân bổ đủ kinh phí để thực hiện chính sách.

¹⁴ Đường giao thông nông thôn: 155 công trình; nhà sinh hoạt cộng đồng: 30 công trình; trường học: 10 công trình; kênh mương thủy lợi: 02 công trình; nước sinh hoạt: 03 công trình; đập tràn: 02 công trình.

¹⁵ Đường giao thông nông thôn: 11 công trình; nhà sinh hoạt cộng đồng: 02 công trình; Cổng, bảng: 01 công trình.

¹⁶ Giống cây trồng: 231.497 kg và 50.921 cây, giống vật nuôi 9.887 con, muối lôt 219.540 kg

Kinh phí cấp Báo Dân tộc và Phát triển, Báo Đắc Lắc cho người có uy tín là 238 triệu đồng. Trong tháng 11, kết quả thực hiện cấp báo cho người có uy tín là 90,134 triệu đồng, đạt 37,87%KH.

7.6. Chính sách cấp không thu tiền một số loại báo và tạp chí theo Quyết định 2472/QĐ-TTg: Trong tháng, tỉnh đã thực hiện cấp không thu tiền 24 loại báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số, ước đạt tổng số 917.588 lượt báo. Nhìn chung, việc phát hành báo, tạp chí cho vùng đồng bào dân tộc đã thực hiện đúng quy định, được chuyển tận đến các thôn, buôn, cấp phát kịp thời, đầy đủ, có tác dụng tuyên truyền cao đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

7.7. Chương trình 655/CTr-UBND ngày 16/02/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội thôn, buôn đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ của tỉnh: Kế hoạch vốn đầu tư là 15.315 triệu đồng (trong đó: vốn Chương trình 655 là 15.000 triệu đồng, vốn ngân sách huyện là 315 triệu đồng). Đã đầu tư xây dựng 22 công trình¹⁷, khối lượng hoàn thành đạt 100% KH, kinh phí giải ngân 15.315 triệu đồng, đạt 100% KH.

III- Lĩnh vực nội chính:

1. Thanh tra:

Trong tháng, ngành Thanh tra đã triển khai 37 cuộc thanh tra hành chính, 12 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm và 77 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; đã kết thúc và ban hành kết luận 31 cuộc tại 266 đơn vị, cá nhân. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện nhiều sai phạm về kinh tế với số tiền 597,9 triệu đồng, kiến nghị thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 536,1 triệu đồng.

Tiếp 43 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh gồm 43 vụ việc¹⁸. Đã tiếp nhận 100 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, nâng tổng số đơn phải xử lý 116 đơn (bao gồm 16 đơn kỳ trước chuyển sang)¹⁹, trong đó, có 47 đơn là đơn không đủ điều kiện giải quyết vì là đơn trùng lặp, đơn nặc danh, đơn không rõ nội dung và địa chỉ người tố cáo...

Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước là 47 đơn/16 vụ việc; đã giải quyết là 06 đơn/06 vụ việc bằng quyết định hành chính; đang xem xét giải quyết 41 đơn/ 10 vụ việc. Kết quả giải quyết cho thấy có 01 đơn/ 01 vụ việc khiếu nại đúng, 03 đơn/03 vụ việc khiếu nại sai, 02 đơn/ 02 vụ việc khiếu nại đúng một phần.

¹⁷ Đường giao thông nông thôn: 15 công trình; nhà sinh hoạt cộng đồng: 02 công trình; trường học: 01 công trình; kênh mương thủy lợi: 01 công trình; nước sinh hoạt: 03 công trình.

¹⁸ Nội dung cụ thể như sau: Khiếu nại: Lĩnh vực đất đai 12 vụ việc, về chính sách 02 vụ việc và lĩnh vực khác 02 vụ việc; Tố cáo: Lĩnh vực hành chính 01 vụ việc; Kiến nghị, phản ánh: 26 vụ việc với nội dung chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng và chế độ chính sách...

¹⁹ Phân loại đơn như sau:

+ Về khiếu nại 68 đơn, gồm: Lĩnh vực đất đai 55 đơn, lĩnh vực chính sách, chế độ công chức, viên chức 04 đơn và lĩnh vực khác 09 đơn.

+ Về tố cáo 24 đơn, gồm: Lĩnh vực hành chính 18 đơn, lĩnh vực tư pháp 03 đơn và lĩnh vực khác 03 đơn.

+ Về kiến nghị, phản ánh 24 đơn, nội dung kiến nghị, phản ánh của công dân chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, chế độ chính sách, tài sản, quyền lợi khác...

Tổng số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước là 09 đơn/09 vụ việc; đã giải quyết 01 đơn/ 01 vụ việc, đang xem xét giải quyết 08 đơn/ 08 vụ việc. Kết quả giải quyết cho thấy 01 đơn/ 01 vụ việc tố cáo sai .

2. Tư pháp:

Tổ chức Hội nghị “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và hội nghị phổ biến, quán triệt 11 luật mới được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 7; đồng thời, phát động cuộc thi viết "Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" .

Tổng kết 06 năm thi hành Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của Chính phủ về tư vấn pháp luật; sơ kết thực hiện Đề án 258, tổng kết Chỉ thị 1958 và việc triển khai Luật Giám định tư pháp; đánh giá tình hình triển khai Đề án 123 về phát triển luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế 2010 - 2020.

Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản đã ký 18 hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản trị giá 33,6 tỷ đồng, tổ chức 37 cuộc bán đấu giá tài sản thành, thanh lý 17 hợp đồng ủy quyền bán đấu giá.

3. Nội vụ:

Làm việc với Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa và Cục đo đạc bản đồ Việt Nam thống nhất số liệu diện tích, tự nhiên hồ Krông Rou và người dân làm nương rẫy ở khu vực chồng lấn giữa tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Khánh Hòa. Đồng thời, làm việc với UBND xã Ea Trang, huyện M’Drak về thống nhất số liệu tại khu vực chồng lấn giữa tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Khánh Hòa.

Hợp Hội đồng thi đua Khen thưởng tỉnh đề xét đề nghị Nhà nước khen thưởng cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh nhân dịp kỷ niệm 110 năm Buôn Ma Thuột, xét đề nghị Nhà nước khen thưởng cho các huyện và các ngành nhân kỷ niệm thành lập huyện, thành lập ngành đầu năm 2015; xét đề nghị Chính phủ khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc ngành giáo dục đào tạo đạt thành tích năm học 2013 – 2014.

4. Trật tự an toàn xã hội:

Vi phạm pháp luật về trật tự quản lý kinh tế và môi trường: Phát hiện, điều tra 19 vụ - 18 đối tượng xâm phạm trật tự quản lý kinh tế (tăng 08 vụ so với tháng trước), thiệt hại tài sản trị giá khoảng 140 triệu đồng; tạm giữ 12,6m³ gỗ và nhiều tang vật khác.

Phát hiện 09 vụ vi phạm quy định về bảo vệ môi trường (bằng số vụ so với tháng trước), chủ yếu là vi phạm các quy định trong khai thác khoáng sản, bảo vệ rừng, vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý môi trường đô thị...

Tội phạm xâm phạm trật tự xã hội, ma túy: Ghi nhận 87 vụ xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm chết 05 người, bị thương 26 người, thiệt hại tài sản trị giá khoảng 1,28 tỷ đồng (giảm 10 vụ, bằng số người chết, giảm 18 người bị thương so với tháng trước). Số vụ xâm phạm trật tự xã hội giảm 10 vụ so với tháng trước và thấp nhất trong năm.

Tai nạn giao thông đường bộ: Xảy ra 40 vụ, làm chết 28 người, bị thương 47 người, thiệt hại tài sản trị giá khoảng 152 triệu đồng (tăng 08 vụ, 15 người chết, giảm 08 người bị thương). Trong đó, tai nạn giao thông từ nghiêm trọng trở lên xảy ra 24 vụ, làm chết 28 người, bị thương 21 người.

Chết đuối xảy ra 02 vụ - chết 03 người. **Tai nạn lao động** xảy ra 02 vụ - chết 03 người. **Tai nạn khác** 04 vụ - chết 04 người. **Tự tử** xảy ra 04 vụ - chết 04 người.

C. Triển khai nhiệm vụ trọng tâm tháng 12/2014: Yêu cầu các sở ngành, địa phương thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Các sở, ban, ngành, địa phương tiến hành rà soát, tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2014, triển khai nhiệm vụ năm 2015; đồng thời, hoàn thành công tác tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị mình, lưu ý, công tác tổng kết phải thiết thực, hiệu quả, đánh giá được những ưu điểm, khuyết điểm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và nghiêm túc rút ra các bài học kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ năm 2015 tốt hơn.

2. Sau Kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khoá VIII, Sở Kế hoạch & Đầu tư và Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2015, dự toán Ngân sách nhà nước năm 2015 cho các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố.

3. Sở Nông nghiệp và PTNT đôn đốc các địa phương thu hoạch vụ Thu Đông và triển khai vụ Đông Xuân 2014-2015 theo kế hoạch đề ra; chỉ đạo các địa phương tập trung thu hoạch cả phê và thực hiện tốt các biện pháp bảo quản sau thu hoạch.

Thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng các hồ, đập, công trình thuỷ lợi, thuỷ điện, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu tưới nước cho cây trồng trong mùa khô.

Triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và hướng dẫn nhân dân các biện pháp để phát triển chăn nuôi, đảm bảo cung ứng đủ thực phẩm vào dịp cuối năm.

Thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống cháy rừng; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái phép ở các địa phương, đơn vị.

4. Sở Công Thương tăng cường công tác quản lý thị trường nhằm bình ổn giá cả hàng hóa; kiểm tra việc quản lý niêm yết giá đối với các mặt hàng thiết yếu; có biện pháp ngăn chặn việc lưu thông hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng trên thị trường.

5. Cục Thuế tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tích cực đẩy mạnh công tác tăng thu ngân sách trong thời gian còn lại của năm 2014; những đơn vị đạt số thu thấp phải tập trung mọi nỗ lực, quyết tâm để đạt được mức thu cao nhất.

6. Sở Kế hoạch & Đầu tư kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình xây dựng cơ bản; giải ngân các nguồn vốn đã bố trí; tham mưu UBND tỉnh điều chuyển vốn đối với các công trình xây dựng cơ bản không giải ngân hết.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung đề Lãnh đạo UBND tỉnh tổ chức gặp mặt các doanh nghiệp theo định kỳ vào cuối năm 2014.

7. Sở Lao động, Thương binh & Xã hội phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đơn vị liên quan tích cực vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm đóng góp, hỗ trợ người nghèo để tổ chức thành công "Ngày vì người nghèo".

8. Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch tham mưu Lãnh đạo UBND tỉnh thăm, chúc mừng Lễ Giáng sinh năm 2014.

Phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung đề Lãnh đạo UBND tỉnh buổi gặp mặt Mặt trận và các đoàn thể thuộc tỉnh.

10. Thanh tra tỉnh tập trung rà soát tiến độ giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo nhất là các vụ việc kéo dài, vượt cấp, có yếu tố phức tạp, báo cáo UBND tỉnh những đơn vị không thực hiện nghiêm túc công tác giải quyết đơn thư.

11. Công an tỉnh triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị, kiểm chế tai nạn giao thông, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh trong dịp Lễ Giáng Sinh và Tết Dương lịch 2015.

Trên đây là tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh tháng 11 và một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 12 năm 2014. Ngoài các nhiệm vụ đề ra tại Báo cáo này, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào kết luận của UBND tỉnh trong Hội nghị để cụ thể hóa thành những nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị mình, triển khai thực hiện đạt kết quả cao nhất và báo cáo UBND tỉnh đúng thời gian quy định, để tổng hợp đánh giá việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2014. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Vụ IV – VPCP, VP Bộ Ngoại giao;
- Bộ KHĐT, Bộ TC, Bộ NN&PTNT;
- Bộ LĐTBXH, VP Bộ Tư lệnh QK5, UBĐT;
- Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các ban Tỉnh ủy và HĐND tỉnh;
- CT, PCT và các UV UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Mặt trận, các đoàn thể;
- Đảng ủy khối DN, cơ quan DCD tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy;
- Các Thường trực HĐND huyện, TX, TP;
- UBND các huyện, thị xã, TP;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH (N-145b)

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Võ Minh Sơn